

Hội Bảo vệ Quyền Trẻ em Việt Nam (VACR)
Viện Nghiên cứu Quản lý Phát triển bền vững (MSD)



Do Liên Minh Châu Âu tài trợ



EU JULE



OXFAM



CẨM NANG HƯỚNG DẪN DÀNH CHO CHA MẸ, NGƯỜI CHĂM SÓC TRẺ PHÒNG CHỐNG XÂM HẠI TÌNH DỤC TRẺ EM

“Con an toàn,
cha mẹ ở ngay đây”



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

Mục lục

07

Lời nói đầu

08

Những từ viết tắt

10

Phần I:

Hiểu về xâm hại tình dục trẻ em

20

Phần II:

Giúp trẻ phòng ngừa
xâm hại tình dục

23

Phần III:

Hỗ trợ khi con bị xâm hại tình dục

32

Phần IV: Hỏi đáp về quy định của pháp luật trợ giúp, khai báo, tiếp nhận, xử lý vụ việc trẻ em bị XHTD

39

Phần V: Quy định pháp luật về hình phạt đối với hành vi xâm hại tình dục trẻ em

44

Phụ lục





Ban biên soạn:
Chuyên gia Mai Thị Bưởi
Viện Nghiên cứu quản lý phát triển bền vững (MSD)
Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam (VACR)

Sản phẩm này thuộc bản quyền của Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam (VACR) và Viện Nghiên cứu quản lý phát triển bền vững (MSD) và được thực hiện trong khuôn khổ dự án “*Hỗ trợ tiếp cận tư pháp cho trẻ em bị xâm hại tình dục tại Hà Nội*” do Quỹ thúc đẩy sáng kiến Tư pháp (EU JULE JIFF) tài trợ. Các ý kiến, phân tích và khuyến nghị trong tài liệu này không nhất thiết phản ánh quan điểm chính thức của Liên minh Châu Âu và tổ chức Oxfam tại Việt Nam.

Lời nói đầu

Quý cha mẹ và những người chăm sóc trẻ thân mến,
Là người làm cha, làm mẹ, người chăm sóc trẻ, chúng tôi tin rằng cha mẹ luôn mong muốn những điều tốt nhất cho con em của chúng ta, muốn bảo vệ con an toàn. Tuy nhiên, thực trạng xâm hại tình dục trẻ em tại Việt Nam rất đáng báo động, luôn khiến cho cha mẹ chúng ta lo lắng. Tuy gần đây, việc truyền thông cộng đồng và giảng dạy trong trường học về phòng chống xâm hại tình dục trẻ em được đẩy mạnh, nhưng các vụ xâm hại tình dục vẫn diễn ra phổ biến, ngày càng nhiều vụ việc được phát hiện có tính chất phức tạp. Trong khi chờ đợi các cơ quan nhà nước, các tổ chức nỗ lực hơn nữa trong bảo vệ trẻ em, xử lý các vụ xâm hại tình dục trẻ em, phụ huynh chúng ta cần phải làm gì? Không thể lo lắng thái quá hay bao bọc con 24/7, cũng không thể thờ ơ, bỏ mặc hoặc chủ quan, không còn cách nào khác, chúng tôi tin rằng cha mẹ, người chăm sóc trẻ cần trang bị cho mình kiến thức, kỹ năng và thái độ phù hợp để giáo dục - truyền thông, phòng ngừa, và cả hỗ trợ và xử lý nếu chẳng may con em mình là nạn nhân của xâm hại tình dục.

Để hỗ trợ cha mẹ và người chăm sóc trẻ trong hành trình này, chúng tôi xin giới thiệu cuốn Cẩm nang “Con an toàn, cha mẹ ở ngay đây” do Viện Nghiên cứu Quản lý Phát triển bền vững (MSD) và Hội Bảo vệ Quyền trẻ em Việt Nam (VACR) phối hợp thực hiện. Đây là cuốn sách được xuất bản trong khuôn khổ dự án “Hỗ trợ tiếp cận tư pháp cho trẻ em bị xâm hại tình dục tại Hà Nội” với sự hỗ trợ tài chính từ Quỹ Thúc đẩy sáng kiến tư pháp (JIFF) - một hợp phần của Dự án ODA “Tăng cường pháp luật và tư pháp tại Việt Nam – EU JULE” do Liên minh Châu Âu tài trợ. Cuốn cẩm nang bao gồm các kiến thức và kỹ năng giáo dục và phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em. Bên cạnh đó, cuốn cẩm nang cũng mang đến những thông tin hữu ích về luật pháp, chính sách, quy trình hỗ trợ tâm lý và pháp lý khi trẻ bị xâm hại.

Thay mặt Ban biên soạn dự án - Viện MSD và VACR, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới Quý thúc đẩy sáng kiến Tư pháp (JIFF) đã hỗ trợ tài chính và kỹ thuật cho việc ra đời cuốn cẩm nang này. Xin cảm ơn chuyên gia Mai Thị Bưởi đã dành nhiều tâm huyết tham gia biên soạn cuốn cẩm nang. Trong quá trình biên soạn, cuốn cẩm nang cũng khó tránh được những thiếu sót. Chúng tôi hy vọng nhận được những phản hồi, góp ý tích cực từ các chuyên gia, quý độc giả để tiếp tục hoàn thiện cuốn tài liệu hữu ích dành cho cha mẹ và người chăm sóc trẻ.

Chúng tôi hy vọng cuốn sách sẽ mang tới động lực giúp cho cha mẹ đồng hành cùng con trẻ hiệu quả, bảo vệ trẻ em khỏi xâm hại tình dục, giúp con biết rằng “Con an toàn, cha mẹ ở ngay đây”.

Thay mặt nhóm biên soạn,

Ths. Nguyễn Phương Linh-Viện trưởng MSD

Những từ viết tắt

- **BVTE** Bảo vệ trẻ em
- **JIFF** Quỹ Thúc đẩy sáng kiến tư pháp
- **LTQĐTD** Các bệnh lây truyền qua đường tình dục
- **MSD** Viện Nghiên cứu Quản lý Phát triển bền vững
- **UBND** Ủy ban Nhân dân
- **VACR** Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam
- **XHTDTE** Xâm hại tình dục trẻ em
- **XHTD** Xâm hại tình dục





A stylized illustration in a high-contrast, graphic style. The background is a vibrant green. On the right side, a black hand is shown holding a child's head from behind. The child's head is depicted with black outlines and some green shading, suggesting a face. The hand is rendered in solid black with some white highlights on the fingers. The overall composition is simple and impactful, focusing on the theme of child protection.

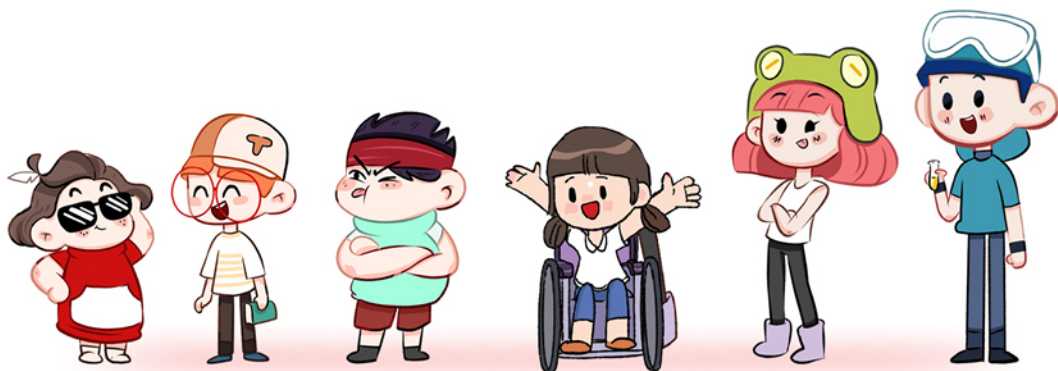
**PHẦN I:
HIỂU VỀ
XÂM HẠI
TÌNH DỤC
TRẺ EM**

1.1

Trẻ em là người bao nhiêu tuổi? ???

“Trẻ em là người dưới 16 tuổi”.

Theo quy định tại Điều 1 Luật Trẻ em năm 2016



1.2

Như thế nào là hành vi xâm hại tình dục trẻ em? ???



Theo Luật Trẻ em năm 2016 của Việt Nam “Xâm hại tình dục trẻ em (XHTDTE) là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ trẻ em tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục, bao gồm hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô với trẻ em và sử dụng trẻ em vào Mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức”.



1.3 XHTDTE bao gồm những hành vi nào?



Có rất nhiều hành vi XHTDTE. Dựa trên quy định pháp luật, chúng tôi chia làm 2 nhóm hành vi để cha mẹ hướng dẫn trẻ nhận biết dễ hơn, cụ thể:

Nhóm 1: XHTD CÓ TIẾP XÚC CƠ THỂ

1. Giao cấu:

- Đưa bộ phận sinh dục của mình xâm nhập vào bộ phận sinh dục của trẻ (với bất kỳ mức độ xâm nhập nào).

Lưu ý: Giao cấu với người dưới 10 tuổi được xác định là đã thực hiện không phụ thuộc vào việc đã xâm nhập hay chưa xâm nhập.

2. Hành vi quan hệ tình dục khác:

- Đưa bộ phận sinh dục nam xâm nhập vào miệng, hậu môn của trẻ (trẻ nam hoặc trẻ nữ);

- Dùng bộ phận khác trên cơ thể (ví dụ: ngón tay, ngón chân, lưỡi...), dụng cụ tình dục xâm nhập vào bộ phận sinh dục của trẻ nữ, hậu môn của trẻ (nam hoặc nữ).

3. Dâm ô:

- Dùng bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm tiếp xúc (ví dụ: đụng chạm, cọ xát, chà xát...) với bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm, bộ phận khác của trẻ;

- Dùng bộ phận khác trên cơ thể (ví dụ: tay, chân, miệng, lưỡi...) tiếp xúc (ví dụ: vuốt ve, sờ, bóp, cấu véo, hôn, liếm...) với bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm của trẻ;

- Dùng dụng cụ tình dục tiếp xúc (ví dụ: đụng chạm, cọ xát, chà xát...) với bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm của trẻ;

- Dụ dỗ, ép buộc trẻ dùng bộ phận khác trên cơ thể của trẻ tiếp xúc (ví dụ: vuốt ve, sờ, bóp, cấu véo, hôn, liếm...) với bộ phận nhạy cảm của người phạm tội hoặc của người khác;

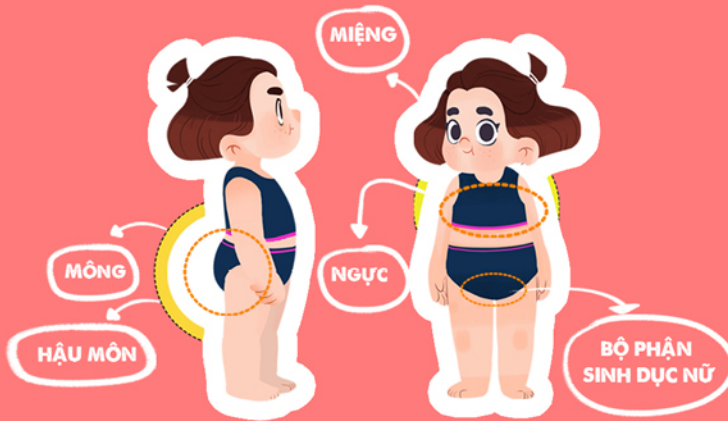
- Các hành vi khác có tính chất tình dục nhưng không nhằm quan hệ tình dục (ví dụ: hôn vào miệng, cổ, tai, gáy... của trẻ).



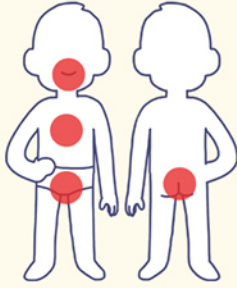
Bộ phận riêng tư của trẻ bao gồm miệng và những bộ phận được che phủ bởi đồ lót. Cụ thể:

Với bé gái: miệng, ngực, mông, bộ phận sinh dục nữ, hậu môn.

Với bé trai: miệng, mông, bộ phận sinh dục nam, hậu môn.



Nhóm 2: XHTD KHÔNG TIẾP XÚC CƠ THỂ



- Dùng cử chỉ, hành động, lời nói, chữ viết, ký hiệu, hình ảnh, âm thanh nhằm kích thích tình dục trẻ;
- Phô bày bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm, khóa thân, thoát y hoặc thực hiện các động tác mô phỏng hoạt động tình dục (bao gồm giao cấu, thủ dâm và các hành vi tình dục khác) dưới mọi hình thức.
- Trực tiếp trình diễn khiêu dâm trước mặt trẻ hoặc dụ dỗ trẻ trực tiếp trình diễn khiêu dâm;
- Chiếu trực tiếp cảnh trình diễn khiêu dâm có sự tham gia của trẻ;
- Dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc trẻ tự chụp, quay lại cảnh trình diễn khiêu dâm của mình sau đó phát tán;
- Dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc trẻ khóa thân và truyền tải trực tiếp âm thanh, hình ảnh qua internet (livestream);
- Trình chiếu các ấn phẩm đồi trụy có sử dụng trẻ hoặc hình ảnh mô phỏng trẻ (hoạt hình, nhân vật được tạo ra bằng công nghệ số);
- Mô tả bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm của con người với trẻ (trừ trường hợp người làm công tác giáo dục, khám, chữa bệnh, chăm sóc y tế mô tả bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm của con người vì mục đích giáo dục, khám, chữa bệnh, chăm sóc y tế).

MỘT SỐ HÌNH THỨC XHTD QUA PHƯƠNG TIỆN CÔNG NGHỆ

- Gửi cho trẻ các hình ảnh, phim, trang web có nội dung đồi trụy, khiêu dâm qua điện thoại, mạng xã hội;
- Dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc trẻ khóa thân và phát trực tiếp âm thanh, hình ảnh qua môi trường mạng;
- Sử dụng hình ảnh quay cơ thể trẻ phát tán trên mạng xã hội, các diễn đàn, web khiêu dâm;
- Cho trẻ xem các hoạt động trình diễn khiêu dâm trực tuyến;



1.4 Trẻ nào có nguy cơ bị XHTD?



XHTD có thể xảy ra với bất kỳ trẻ nào, ở bất kỳ thời điểm nào và ở bất kỳ địa điểm nào. Mọi trẻ em, không phân biệt giới tính, độ tuổi đều có thể bị XHTD. Đặc biệt, trẻ khuyết tật có nguy cơ bị XHTD cao gấp 4 lần so với trẻ không khuyết tật, theo số liệu của tổ chức Y tế thế giới (WHO). Tuy nhiên trẻ dưới 13 tuổi là nhóm có nguy cơ bị XHTD cao, gần 45% ⁽³⁾.

Trong các vụ XHTDTE, thủ phạm là người quen, hàng xóm chiếm: 59,4%; Người thân trong gia đình chiếm: 21,3%, trong đó bố đẻ là 5,73%, bố dượng là 5,07%, người thân khác là 10,5%; Giáo viên, nhân viên nhà trường chiếm 6,15%; Các nhóm khác là 13,15%

1.5 Thủ phạm XHTD có thể là ai?



Thủ phạm XHTDTE có thể là bất kỳ ai.



• Nam giới, nữ giới, hoặc người đồng tính, song tính, chuyển giới...

THỦ PHẠM LÀ NAM GIỚI CHIẾM 95% trong số các vụ việc XHTDTE ⁽⁴⁾

• Người giàu lẫn người nghèo



• Người có học thức, địa vị cao lẫn người lao động phổ thông



• Thủ phạm XHTDTE có thể ở các lứa tuổi khác nhau

(3) Báo cáo số 51 ngày 18.02.2020 của Chính phủ về việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống XHTE.



HỌ CÓ THỂ LÀ

- Có cả người lạ và người quen. Tuy nhiên **đa phần thủ phạm là người quen**, có mối quan hệ quen biết, thân thiết, tin cậy với trẻ, với gia đình trẻ và một số trường hợp là người thân trong gia đình

Thủ phạm XHTDTE thường có một số dấu hiệu chung sau đây:

- Tỏ ra yêu quý, bế ẵm, thân mật với trẻ một cách khác thường.
- Tạo mọi lý do để ở một mình với trẻ em.
- Dụ dỗ, rủ rê hoặc làm thân trẻ bằng cách tặng quà riêng, đối xử một em nào đó đặc biệt hơn trẻ em khác.
- Tạo bí mật riêng với trẻ và yêu cầu trẻ không nói với ai.
- Bất ngờ vào phòng trẻ, ngấm trẻ ngủ mà không có lý do chính đáng nào;
- Hay đòi ngủ chung, tắm chung, ở chung phòng với trẻ.
- Ghen tuông khi trẻ thân mật với người khác.
- Có những dấu hiệu rối nhiễu tình dục (hững hờ tình dục, lảng tránh quan hệ tình dục với vợ/ chồng của mình...)
- Hay vào mạng xem những trang tình dục đen, tình dục trẻ em, tình dục đồng giới; xem tranh ảnh khóa thân, phim tình dục.
- Đã từng thực hiện các hành vi XHTDTE.

1.6

Thủ phạm thường sẽ làm gì trước và sau khi XHTDTE?



XHTDTE là vi phạm pháp luật, để che giấu, thủ phạm thường dùng các thủ đoạn sau:

a. Trước khi thực hiện hành vi XHTDTE thủ phạm sẽ:

1: CHỌN ĐỐI TƯỢNG ĐỂ TIẾP CẬN

Một số trẻ có đặc điểm như: ít bạn, ít giao tiếp, ít được quan tâm, hoặc trẻ khuyết tật, trẻ sống trong các cơ sở từ thiện hoặc bảo trợ... thường có nguy cơ bị thủ phạm xâm hại lựa chọn.



2: XÂY DỰNG MỐI QUAN HỆ

Thủ phạm sẽ cho trẻ tiền, tặng quà, khen ngợi, cho trẻ làm điều trẻ thích, giúp đỡ học tập... để tạo niềm tin với trẻ.



3: PHÁT TRIỂN MỐI QUAN HỆ VỚI TRẺ

Thủ phạm sẽ đến nhà chơi, hướng dẫn trẻ các việc tốt ... sao cho gia đình và trẻ yêu mến, tin tưởng.

4: TẠO BÍ MẬT

Thủ phạm sẽ bắt đầu tạo bí mật riêng tư với trẻ như: cho trẻ làm những việc trẻ thích, hoặc tặng quà mà cha mẹ không cho phép hoặc che giấu một lỗi nào đó của trẻ...

5: THỰC HIỆN HÀNH VI XHTD

Ban đầu thủ phạm có thể:

- ✓ Cho trẻ tiếp xúc với hình ảnh, câu chuyện liên quan đến giới tính, tình dục để thu hút, hấp dẫn và đánh lừa trẻ;
- ✓ Bắt đầu từ các đụng chạm, sờ mó;
- ✓ Các đụng chạm, các ép buộc liên quan đến tình dục cứ tăng dần...

Thủ phạm có thể thực hiện đủ hoặc không đầy đủ các hành vi trên trước khi thực hiện hành vi XHTDTE.

Nếu thủ phạm là người lạ, có thể sử dụng các thủ đoạn khác như:

- ✓ Tấn công bất ngờ ở những đoạn đường, địa điểm ít người qua lại;
- ✓ Dụ dỗ để trẻ tin tưởng: cho trẻ đi nhờ xe, nhờ trẻ chỉ dẫn đường; cho uống nước hoặc đồ ăn có thuốc gây mê hoặc chất kích thích...;
- ✓ Ép buộc trẻ: dùng vũ lực ép trẻ đến một địa điểm khác để XHTD;
- ✓ Lợi dụng trẻ ở nhà một mình.

b. Sau khi thực hiện hành vi XHTDTE, thủ phạm sẽ:

- Đe dọa sẽ tiết lộ sự việc với bạn bè, hàng xóm để trẻ xấu hổ;
- Quay hoặc chụp ảnh trẻ, dọa gửi cho cha mẹ, đăng facebook hoặc các web khiêu dâm để trẻ bị tai tiếng, mất danh dự;
- Dọa đánh, giết trẻ hoặc người thân của trẻ nếu tiết lộ sự việc;
- Mua chuộc bằng cách cho đồ ăn, đồ chơi, sách vở, tiền hoặc nâng điểm...



1. Công an tỉnh Trà Vinh ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và thi hành lệnh tạm giam T. 43 tuổi, ngụ phường 4, thành phố Trà Vinh để điều tra hành vi hiếp dâm người dưới 16 tuổi. Khoảng 9h30 ngày 19-5 -2020, T. đến nhà em L - 13 tuổi chơi. Do cha mẹ L. không có nhà và L. đang chơi cùng một người bạn tên H. T. bảo L. đi xuống nhà sau với ý định thực hiện hành vi hiếp dâm thì bị H. phát hiện nên T. bỏ đi. Một lát sau, T quay lại mang theo 2 bịch chè cho T. và H. dặn không được kể sự việc vừa xảy ra cho người khác biết. Sau đó, người thân của L. phát hiện và trình báo công an. Tại cơ quan Công an, T. khai nhận trước đó đã nhiều lần thực hiện hành vi hiếp dâm em L ngay tại nhà của bị hại và ở nơi nuôi gà của đối tượng. Sau mỗi lần thực hiện hành vi, T. dọa L không được kể lại sự việc với bất kỳ ai, nếu không T. sẽ thông báo cho bạn bè và nhà trường nơi em L đang học biết.

1.7 Vì sao trẻ không nói ra việc trẻ bị XHTD?



Trẻ không nói ra việc trẻ bị XHTD vì một số lý do sau đây:



- Trẻ lo sợ bị trả thù. XHTDTE là vi phạm pháp luật, để không bị lộ, thủ phạm thường đe dọa hoặc mua chuộc, dụ dỗ... để trẻ không tiết lộ sự thật;
- Trẻ sợ bị khiển trách vì đã để xảy ra sự việc hoặc sợ bị đổ lỗi là đã để sự việc XHTD xảy ra;
- Trẻ lo sợ không ai tin mình và sợ bị trừng phạt khi nói ra, đặc biệt khi thủ phạm là người thân, người quen biết;
- Trẻ sợ không còn được yêu thương. Trẻ cảm thấy mình không còn trong sạch, có lỗi về những gì đã xảy ra và cho rằng mọi người sẽ khinh thường, rời xa trẻ;
- Một số trường hợp trẻ không biết mình bị xâm hại; trẻ cho rằng đó là hành động thể hiện sự quý mến, gần gũi, yêu thương;
- Đôi khi trẻ có mối quan hệ thân thiết với thủ phạm, nên giấu sự việc;
- Trẻ còn quá nhỏ hoặc bị khuyết tật không có khả năng truyền đạt được cho cha mẹ câu chuyện của mình;
- Trẻ xấu hổ, ghê sợ sau khi sự việc xảy ra, không muốn nhắc lại chuyện đó nữa.



Lưu ý quan trọng:

1. XHTD có thể xảy ra với bất kỳ trẻ nào, ở bất kỳ thời điểm nào và ở bất kỳ địa điểm nào. Mọi trẻ em, không phân biệt giới tính, độ tuổi đều có thể bị XHTD. Tuy nhiên trẻ dưới 13 tuổi và trẻ khuyết tật là nhóm có nguy cơ bị XHTD cao nhất.
2. Thủ phạm XHTDTE có thể là bất kỳ ai, bất kể giới tính, tuổi tác, cả người lạ và người quen. Tuy nhiên, đa phần thủ phạm là người quen, có mối quan hệ quen biết, thân thiết, tin cậy với trẻ, với gia đình trẻ và một số trường hợp là người thân trong gia đình;
3. Thủ phạm thường dùng rất nhiều thủ đoạn khác nhau để thực hiện hành vi XHTD và sau đó thường bắt trẻ im lặng không kể ra sự việc.

Một số vụ án XHTD trẻ em đã bị xử lý



2. Một cựu nhân viên Trung tâm Hỗ trợ xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đã dâm ô nhiều bé gái. Theo lời khai của các em, ông này đã sờ và bóp bộ phận riêng tư của các em, sau đó yêu cầu các em cởi áo quần, sờ vào bộ phận sinh dục của ông. Sự việc chỉ bị phát hiện khi các em có biểu hiện tâm lý bất ổn, được hỗ trợ tâm lý nên đã kể ra sự việc.

3. Công an huyện Dương Minh Châu, Tây Ninh đã tạm giữ hình sự ông N, 38 tuổi, giáo viên dạy môn sinh học của Trường THCS Phước Minh để làm rõ về hành vi "dâm ô với người dưới 16 tuổi". Ông này đã gọi một nam sinh lên phòng thí nghiệm rồi nhờ "chỉnh lại khóa quần", thậm chí sau đó ông N. còn quan hệ tình dục với học sinh này. Sau đó ông N còn đó tiếp tục lần lượt gọi ba nam sinh khác nhờ "chỉnh lại khóa quần", và cho coi phim khiêu dâm.

PHẦN II: GIÚP TRẺ PHÒNG NGỪ XÂM HẠI TÌNH DỤC



2.1 Những điều cha mẹ có thể làm để giúp trẻ phòng ngừa bị XHTD:

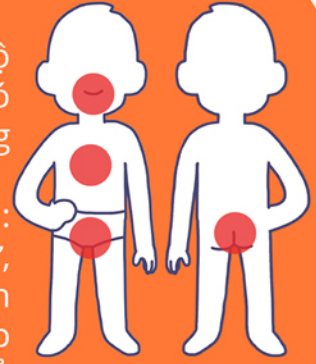
- Chủ động nói với trẻ những vấn đề liên quan đến bộ phận sinh dục hay tình dục;
- Dạy trẻ về bộ phận riêng tư gồm miệng, ngực, bộ phận sinh dục, đùi, hông, hậu môn;
- Dạy trẻ thay quần áo ở nơi kín đáo, không để người khác nhìn thấy các bộ phận riêng tư trên cơ thể của mình;
- Không ép trẻ bày tỏ tình cảm như: ôm, hôn, ngồi vào lòng ai đó, không ép trẻ ở một mình hoặc sang nhà một ai đó mà trẻ không muốn;
- Cùng trẻ xác định địa điểm có nguy cơ như: những nơi ít người qua lại, đường trong ngõ hẻm, trong thang máy,...Dạy trẻ tuyệt đối không đi một mình ở những nơi đó nếu không có người lớn tin tưởng đi cùng;
- Dạy trẻ quy tắc 3 bước an toàn **(1) Nói Không, (2) Bỏ đi, (3) Kể lại;**
- Dành thời gian quan tâm tới con, thường xuyên lắng nghe và trò chuyện để nhận biết những dấu hiệu bất thường ở trẻ, từ đó có biện pháp giúp đỡ trẻ một cách kịp thời.





Lưu ý khi hướng dẫn trẻ về bộ phận riêng tư:

- Với trẻ nhỏ, có thể giúp trẻ nhận biết các bộ phận riêng tư bằng cách gọi tên các bộ phận đó bằng tên gọi thông thường hàng ngày, tránh dùng những từ ngữ khoa học, khó hiểu đối với trẻ.
- Khi hướng dẫn, cha mẹ cần nhấn mạnh 2 điểm:
 - ✓ Không ai có quyền chạm vào bộ phận riêng tư, trừ khi con ốm và cần chăm sóc, khám bệnh liên quan đến các bộ phận riêng tư. Trong trường hợp đó cần nói rõ với con và được cha mẹ cho phép, ở
 - ✓ “Thân thể của con là do con quyết định. Nếu con không muốn thì không ai có quyền đụng chạm”;



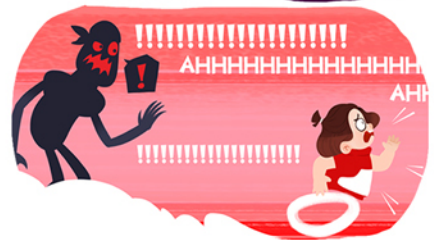
2.2 Những gợi ý khi cha mẹ hướng dẫn trẻ thực hiện quy tắc an toàn:

Quy tắc 3 bước an toàn **Nói Không – Bỏ đi – Kể lại** hướng đến sự an toàn của trẻ, giúp trẻ dễ dàng ghi nhớ, thực hiện. Để trẻ có thể áp dụng khi rơi vào tình huống nguy cơ, bạn hướng dẫn trẻ như sau:

Nói KHÔNG: Khi con cảm thấy không thoải mái với ai/ hành vi nào thì con hãy nhìn thẳng vào họ, nói thật to “KHÔNG” hoặc “không thích” hoặc “dừng lại”;



Bỏ đi/ bỏ chạy: Sau khi nói Không, con lập tức bỏ đi ngay hoặc chạy thật nhanh ra khỏi nơi có tình huống làm con thấy lo lắng, sợ hãi. Nếu gần nhà thì chạy về nhà, chạy đến chỗ có người mà con tin tưởng; Nếu ở trường học hay ngoài đường/ nơi công cộng hãy chạy về chỗ đông người. Có thể vừa chạy vừa kêu cứu để thu hút sự chú ý. Không chạy về chỗ vắng người.



Kể lại: Nếu con cảm thấy sợ hãi, không thoải mái hay khó chịu về một tình huống nào đó, con hãy kể lại với bố, mẹ hoặc một người lớn mà con tin tưởng về những cảm giác đó của mình cho tới khi được giúp đỡ. Bố, mẹ và những người lớn đáng tin cậy sẽ luôn ủng hộ và giúp đỡ con.





Thống kê về Trẻ em bị xâm hại tình dục theo Báo cáo số 51/BC-CP của Chính phủ ngày 18/02/2020

Từ khi con 1 tuổi:

- Hướng dẫn trẻ cách vệ sinh bộ phận riêng tư/khu vực đồ bơi;
- Dạy con vùng riêng tư/vùng đồ bơi là của con, bất khả xâm phạm;
- Tìm hiểu cách con biểu lộ cảm xúc vui buồn, giận hờn;
- Tôn trọng khi trẻ nói “Không”.

Khi con 2 - 3 tuổi:

- khuyến khích trẻ tự vệ sinh thân thể, khu vực riêng tư/đồ bơi;
- Dạy con thay quần áo ở nơi kín đáo;
- Dạy cho con động biết thế nào là “động chạm an toàn/không an toàn”;
- Dạy con Quy tắc “Nói Không – Đi khỏi - Kể Lại” nếu có ai nhìn, động chạm không an toàn.

Khi con bắt đầu đi học:

- Dạy trẻ thói quen thông báo cha mẹ khi con đi đâu làm gì với ai, kể cho cha mẹ chuyện làm con buồn, người làm con đau;
- Luôn cho con cảm giác an toàn dù con sai, có lỗi;
- Hướng dẫn con sử dụng mạng xã hội an toàn.

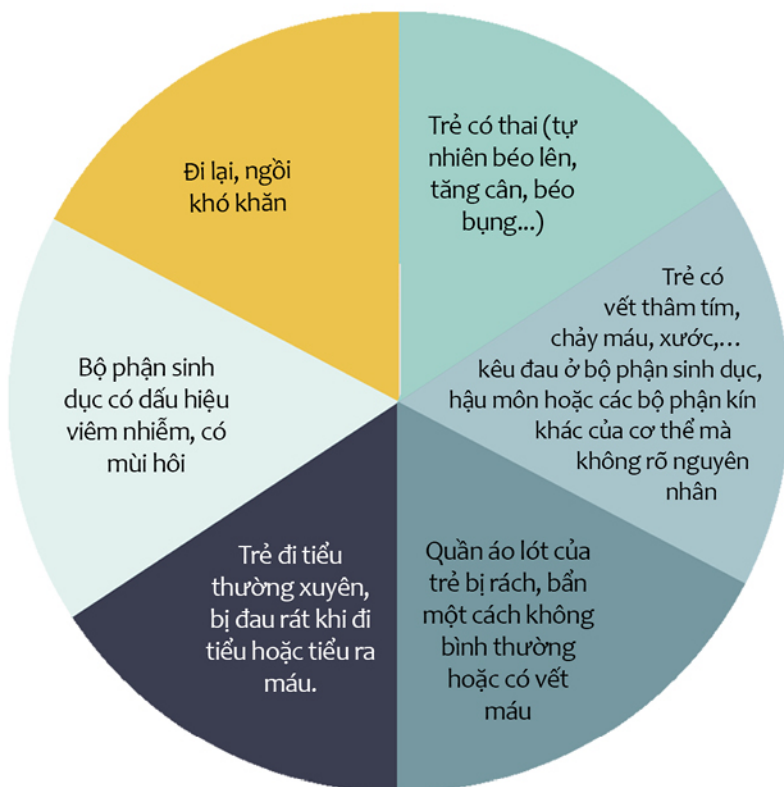
Phần III: HỖ TRỢ KHI CON BỊ XÂM HẠI TÌNH DỤC

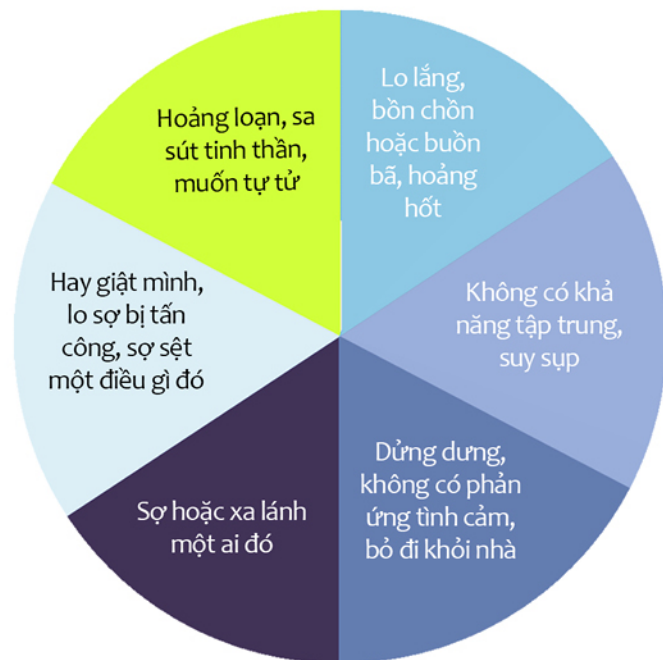


3.1 Trẻ bị XHTD có những biểu hiện gì?

XHTD có nhiều hình thức, bao gồm những hành vi không tiếp xúc cơ thể như: ép buộc trình diễn khiêu dâm, cho trẻ xem phim tình dục..., nên đôi khi bạn sẽ ít thấy dấu hiệu trên cơ thể của trẻ. Để nhận biết, bạn cần quan sát các biểu hiện về thể chất, cảm xúc và hành vi sau:

1. Dấu hiệu về thể chất





2. Dấu hiệu cảm xúc

3. Dấu hiệu hành vi



Để nhận diện được những dấu hiệu này, cha mẹ cần thường xuyên trò chuyện, quan sát con hàng ngày. Mỗi ngày, chỉ cần 15 phút trò chuyện, quan sát sẽ giúp bạn hiểu, cảm nhận sự thay đổi của con để kịp thời trợ giúp.

3.2 Nếu nghi ngờ trẻ bị XHTD cha mẹ nên làm gì?



Nếu nghi ngờ trẻ bị XHTD, cha mẹ cần làm những điều sau:

- Quan sát kỹ các dấu hiệu và tìm hiểu để biết nguyên nhân dẫn đến các dấu hiệu đó (bằng cách hỏi trẻ, hỏi những người liên quan,...)
- Khuyến khích trẻ trao đổi, nói chuyện, kể lại sự việc, lắng nghe và tỏ thái độ sẵn sàng giúp đỡ trẻ.
- Lưu giữ các bằng chứng liên quan tới việc con có thể đã bị XHTD. Ví dụ: đồ lót có dính máu, vết tinh dịch; các vật lạ bám trên quần áo hoặc cơ thể trẻ,... Chụp lại hình ảnh các vết thương trên cơ thể trẻ và các vật phẩm liên quan để cung cấp cho cơ quan công an.
- Nếu thấy trẻ có các dấu hiệu thể chất của việc bị XHTD thì báo với một trong số các địa chỉ sau:
 - ✓ Công an nơi mình cư trú hoặc công an quận/huyện;
 - ✓ Người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã nơi mình sinh sống hoặc Phòng LĐTBXH cấp quận/huyện;
 - ✓ Gọi tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111 (miễn phí);
- Yêu cầu công an cấp xã, quận/huyện hỗ trợ đưa trẻ đi giám định tổn thương tại các cơ sở y tế có thẩm quyền càng sớm càng tốt. Trong trường hợp công an trả lời không thể ngay lập tức đưa trẻ đi giám định, vì các lý do ngoại cảnh (trong đêm,...) thì cần đưa trẻ đi khám y tế tại Khoa cấp cứu tại các bệnh viện gần nhất;
- Khi đến cơ sở y tế, lập tức nói ngay nghi ngờ của mình với cán bộ y tế và yêu cầu họ khám theo quy trình hỗ trợ trẻ bị XHTD theo Quyết định 3133/QĐ-BYT của Bộ Y tế (xem chi tiết hướng dẫn quy trình khám y tế tại phần IV câu 4.7 và 4.8);

3.3 Cha mẹ cần làm gì khi trẻ nói ra vụ việc bị XHTD?



Khi trẻ tiết lộ câu chuyện, cha mẹ cần:

- Lắng nghe, tin tưởng câu chuyện của trẻ. Không thể hiện sự nghi ngờ, khẳng định việc trẻ kể ra là điều đúng đắn và rất lấy làm tiếc khi sự việc xảy ra với trẻ;
- Cần giữ bình tĩnh. Cố gắng không thể hiện sự tức giận hay hoảng hốt, hoặc mất tự chủ, điều đó sẽ khiến trẻ hoảng sợ hơn;
- Trấn an tinh thần để trẻ không cảm thấy đơn độc, tội lỗi. Ngược lại trẻ thấy được tin tưởng, trợ giúp;
- Thu thập thêm thông tin câu chuyện để hỗ trợ trẻ. Việc này cần làm một cách thận trọng, không ép trẻ kể về sự việc, nếu cha mẹ thấy khó khăn hãy tìm kiếm sự trợ giúp ở các cơ sở hỗ trợ trẻ bị XHTD như Tổng đài điện thoại Quốc gia bảo vệ trẻ em 111, Hội Bảo vệ quyền trẻ em, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Trung tâm Phụ nữ và Phát triển, v.v., để thu thập thông tin mà không làm tổn thương trẻ thêm;
- Cần thực hiện theo quy trình hỗ trợ trẻ bị XHTD ở câu 3.4.

3.4 Cha mẹ cần làm gì khi phát hiện trẻ bị xâm hại tình dục?

Cha mẹ cần tuân thủ các hướng dẫn tại câu 3.2 và lập tức tiến hành các bước sau:

1. Báo tin cho 1 trong các cơ quan sau:	<ul style="list-style-type: none">• Cơ quan công an gần nơi mình sống nhất;• Người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã hoặc Phòng LĐTBXH cấp quận/huyện;• Tổng đài Quốc gia Bảo vệ trẻ em 111;• Hội Bảo vệ Quyền trẻ em Việt Nam.
2. Đưa trẻ đi khám y tế	<ul style="list-style-type: none">• Trung tâm y tế cấp quận/huyện• Cơ sở y tế gần nhất <p>Lưu ý: đến các địa chỉ thuộc hệ thống y tế công. Thông tin với cán bộ y tế việc trẻ bị XHTD và yêu cầu họ khám theo quy trình hỗ trợ trẻ bị XHTD theo Quyết định 3133/QĐ-BYT của Bộ Y tế;</p> <p>Cùng cơ quan điều tra đưa trẻ đi giám định pháp y sau khi đã được khám và hỗ trợ y tế ở cơ sở y tế.</p>
3. Tư vấn tâm lý cho trẻ	<ul style="list-style-type: none">• Yêu cầu người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã/phường/quận/huyện, Tổng đài Quốc gia bảo vệ trẻ em 111 tiến hành hỗ trợ tâm lý cho trẻ;• Hoặc có thể liên hệ với tổ chức xã hội làm về quyền trẻ em như Hội Bảo vệ quyền trẻ em; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.
4. Yêu cầu xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp cho trẻ.	<ul style="list-style-type: none">• Yêu cầu người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã/phường hoặc cán bộ y tế báo cáo sự việc đến Chủ tịch UBND nơi cư trú để thực hiện kế hoạch hỗ trợ trẻ bị XHTD theo quy định tại Điều 27, 28, 29,30 của Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em.

3.5 Cha mẹ không nên làm gì khi trẻ kể hoặc biết trẻ bị XHTD?



Đây là những điều cha mẹ tuyệt đối không được làm, nếu không sẽ đẩy trẻ đến tổn thương trầm trọng hơn và trẻ có thể hủy hoại bản thân:

- Nghi ngờ trẻ bịa chuyện;
- Không đổ lỗi cho trẻ vì đã không nghe lời và là nguyên nhân của sự việc;
- Không trừng phạt trẻ vì đã không nói ra câu chuyện hoặc để sự việc kéo dài;
- Khuyên trẻ cố gắng chịu đựng, không nói ra sự việc với ai để giữ gìn phẩm hạnh hoặc hạnh phúc gia đình;
- Kể câu chuyện của trẻ khắp nơi;
- Không chú trọng chăm sóc sức khỏe thể chất và đặc biệt là sức khỏe tâm thần của con.



3.6 Những điều cha mẹ không được nói khi con kể về sự việc bị XHTD.

Để trẻ không bị tổn thương trầm trọng thêm, mất lòng tin và xa cách cha mẹ, bạn tuyệt đối không nói những câu sau:

SAO LẠI ĐỂ CHO
HỌ SỜ SOANG,
CƯỜNG HIẾP



CẤM KÊ
CHUYỆN
NÀY VỚI
AI

HỎNG CẢ ĐỜI RỒI

ĐỒ HỦ HỎNG

TẠI SAO GIỜ
NÀY MỚI KÊ?

SAO MÀY NGU THẾ!

TAO ĐÃ DẶN MÀY
'KHÔNG ĐƯỢC SANG
NHÀ ĐÓ CHƠI', 'KHÔNG
ĐƯỢC ĐI ĐƯỜNG VẮNG',
'PHẢI ĐỢI TAO ĐẾN
ĐÓN... TẠI SAO MÀY
KHÔNG NGHE LỜI!!

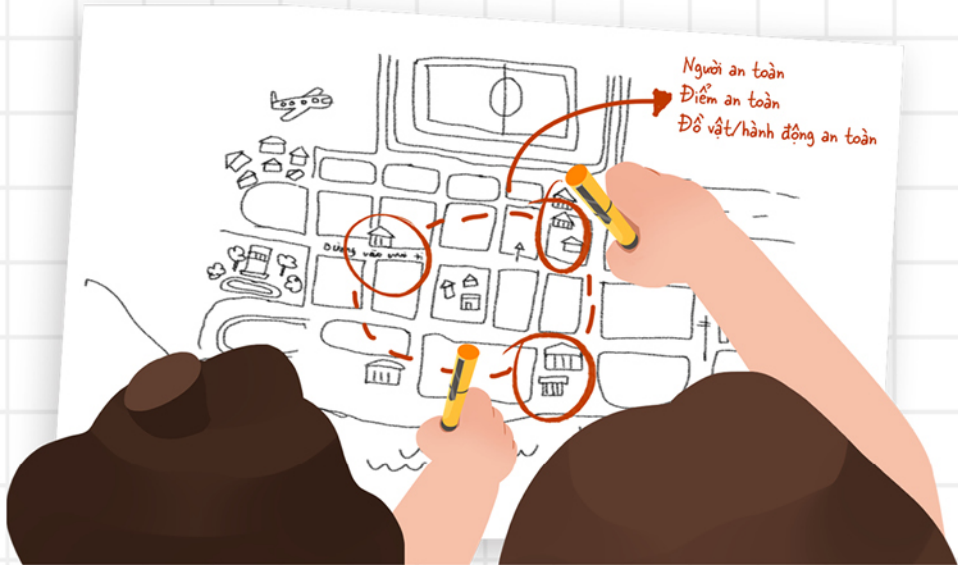
AI CHO
MÀY BÔI SƠN,
CHẬT PHẤN, ẶN MẶC
THỂ KIA ĐỀ NÓ HIẾP
CHO

CÓ THẬT NÓ ĐÃ LÀM
THỂ VỚI MÀY KHÔNG??



Những gợi ý giúp trẻ cảm thấy an toàn trong quá trình phục hồi và hòa nhập

Sau khi bị XHTD, trẻ sẽ luôn có cảm giác mất an toàn, hoặc thủ phạm vì nhiều lý do mà chưa bị trừng phạt và có thể đe dọa trẻ. Vì thế cha mẹ cần hướng dẫn trẻ xây dựng bản đồ an toàn cá nhân. Bản đồ gồm những nội dung:



- **Người an toàn.** Cha mẹ giúp con xác định ai là người trẻ có thể tin tưởng. Người tin tưởng là người đã luôn đối xử ân cần, tôn trọng, lắng nghe, luôn làm trẻ cảm thấy sự ấm áp, thoải mái và yêu thương;
- **Địa điểm an toàn.** Đầu tiên bạn cùng con xác định địa điểm con thường lui tới. Ở những nơi đó không gian nào khiến con thấy thoải mái, an toàn;
- **Những đồ vật hay việc làm nào giúp trẻ có cảm giác an toàn.** Ví dụ, luôn mang theo một con thú bông yêu thích, một vật dụng kỷ niệm, hoặc thấy dễ chịu khi được nghe kể chuyện, nghe nhạc... Hay điện thoại để trẻ liên lạc tìm kiếm sự hỗ trợ khi thấy không an toàn; hoặc đưa đón trẻ đi học trong một thời gian, hoặc cần sự trợ giúp từ 1 người bạn ...

Sau khi cùng con lập bản đồ an toàn, cha mẹ thường xuyên trò chuyện với con về việc thực hiện. Bạn hãy hỏi trẻ có gặp khó khăn gì khi thực hiện, có cần điều chỉnh bổ sung hay trợ giúp gì từ cha mẹ không... Việc trò chuyện này giúp trẻ hình thành kỹ năng ứng phó, đồng thời giúp trẻ cảm nhận sự yêu thương và tự tin hơn.

Cha mẹ nên hướng dẫn trẻ chăm sóc bản thân để chữa lành như thế nào?

Chăm sóc bản thân sau sự việc bị XHTD là điều không dễ dàng, nhưng đó là cách để trẻ phục hồi, chữa lành và cảm nhận yêu thương từ cha mẹ. Việc chăm sóc bản thân gồm nuôi dưỡng và cân bằng 3 yếu tố:

- **Chăm sóc cơ thể.** Một cơ thể khỏe mạnh, sẽ đem đến một trí não khỏe mạnh, tinh thần minh mẫn. Bạn có thể bắt đầu bằng hướng dẫn hoặc cùng con tập thể dục. Ban đầu sẽ khó khăn, có thể là chỉ đi bộ, hoặc có thể làm bất kỳ động tác thể dục, hay môn thể thao nào trẻ yêu thích; Cha mẹ cũng cần quan tâm đến bữa ăn hàng ngày của trẻ. Có thể trẻ sẽ biếng ăn hoặc ăn quá nhiều. Bạn cần có những hướng dẫn cụ thể để đảm bảo trẻ ăn uống đầy đủ chất theo hoàn cảnh gia đình;

- **Chăm sóc về tâm trí.** Tâm trí là nhận thức, suy nghĩ về bản thân về cuộc sống. Chắc chắn các ý nghĩ tuyệt vọng, mất niềm tin vào tương lai sẽ xuất hiện rất nhiều lần trong suy nghĩ của trẻ. Bạn hãy hướng dẫn con, khi những điều đó nổi lên trong đầu thì tự nhủ với mình rằng ‘Mình không có lỗi trong chuyện đó’, ‘đó là một chuyện không may mình có thể vượt qua’, ‘mình còn nhiều việc để làm cho tương lai’ và hãy nghĩ đến những điều tốt đẹp mà trẻ muốn làm;

- **Chăm sóc về tinh thần.** Để có được sức khỏe tinh thần tốt, bạn hướng dẫn con:

- o Thường xuyên vận động, tiếp xúc với thiên nhiên, ăn uống điều độ, ngủ đủ giấc;
- o Giúp con xác định điểm mạnh của mình và luôn nghĩ về nó;
- o Giúp con nghĩ về tương lai. Bạn hỏi trẻ mong ước làm gì, trở thành người nào trong tương lai và luôn khích lệ động viên con có thể làm được;
- o Kể cho con nghe hoặc hướng dẫn con tìm hiểu về những người cùng cảnh ngộ vượt qua hoàn cảnh như thế nào, khích lệ con có thể làm được;
- o Hỏi con có những sở thích gì và hướng dẫn các con theo đuổi sở thích của mình, tìm những người bạn có cùng sở thích để kết bạn...;



Phần IV: HỎI ĐÁP VỀ QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT TRỢ GIÚP, KHAI BÁO, TIẾP NHẬN, XỬ LÝ VỤ VIỆC TRẺ EM BỊ XHTD



4.1 Ai có trách nhiệm thông báo, tố giác sự việc trẻ bị XHTD?



Theo quy định Điều 51 Luật Trẻ em, bất kỳ cơ quan tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình, cá nhân nào nếu phát hiện hoặc có thông tin trẻ bị XHTD thì cần báo ngay cho cơ quan có thẩm quyền.

4.2 Cơ quan nào sẽ nhận thông tin, tố giác hành vi XHTDTE?



Theo Điều 25 Nghị định 56/2017/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em, các cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận thông tin, trình báo trẻ bị XHTD bao gồm:

- Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111;
- Cơ quan Lao động – thương binh và xã hội các cấp;
- Cơ quan công an các cấp;
- UBND cấp xã nơi trẻ sinh sống.



4.3 Báo tin, tố giác vụ việc XHTDTE bằng cách nào?



Có thể thông báo bằng một trong những cách sau:

- Gọi đến Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111 để thông báo, tố giác;
- Trực tiếp thông báo, tố giác với công an, người làm công tác bảo vệ trẻ em, cán bộ đoàn thể cấp xã nơi mình sinh sống.



4.4 Trẻ bị XHTD sẽ được hỗ trợ như thế nào?



Sau khi nhận được tin báo, cơ quan có trách nhiệm sẽ thực hiện các bước sau:

1. Tiếp nhận và ghi chép thông tin. Trong trường hợp Tổng đài điện thoại quốc gia 111 tiếp nhận thông tin, phải thông báo ngay cho UBND cấp xã nơi trẻ cư trú;
2. Người làm công tác BVTE cấp xã sẽ thu thập thông tin và đánh giá nguy cơ, mức độ tổn hại của trẻ để có cơ sở áp dụng hoặc không áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp;
3. Chủ tịch UBND cấp xã, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền áp dụng ngay các biện pháp can thiệp khẩn cấp nếu cần thiết;
4. Người làm công tác BVTE cấp xã thực hiện hoặc phối hợp với các cơ quan tiến hành đánh giá nguy cơ cụ thể đối với trẻ để xác định nhu cầu cần hỗ trợ, can thiệp. Các đánh giá bao gồm: tâm lý, hoàn cảnh gia đình, và năng lực bảo vệ trẻ của cha mẹ, các thành viên trong gia đình; các yếu tố có thể khiến trẻ tiếp tục bị xâm hại; nhu cầu chăm sóc y tế, ý kiến nguyện vọng của trẻ và gia đình;
5. Xây dựng và thông qua kế hoạch can thiệp, trợ giúp trẻ;
6. Thực hiện hoạt động can thiệp, trợ giúp;
7. Rà soát, đánh giá nguy cơ sau can thiệp, trợ giúp và báo cáo kết quả can thiệp, trợ giúp.



4.5 Trong những trường hợp nào, trẻ bị XHTD cần được bảo vệ khẩn cấp?



Những trường hợp sau trẻ cần được bảo vệ khẩn cấp :

- Trẻ bị XHTD nếu không can thiệp kịp thời sẽ tiếp tục bị xâm hại;
- Trẻ em đang bị đe dọa hoặc bị nguy hiểm đến tính mạng hoặc tổn thương nặng nề về tinh thần, thân thể, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của trẻ;
- Cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em chính là thủ phạm.

4.6 Biện pháp bảo vệ khẩn cấp bao gồm những nội dung nào?



Sau khi thu thập thông tin, người làm công tác BVTE cấp quận/huyện nơi trẻ sinh sống sẽ phối hợp với công an và cơ sở y tế thực hiện những công việc sau:

1. Ngăn chặn các hành vi XHTD và bảo vệ trẻ;
2. Sơ cứu, cấp cứu ban đầu và khám chữa bệnh cho trẻ;
3. Lưu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ việc trẻ bị XHTD để hỗ trợ việc điều tra, xử lý, bảo vệ trẻ em;
4. Nếu kẻ xâm hại là cha, mẹ, người chăm sóc, thì phải tạm thời cách ly trẻ với thủ phạm và áp dụng biện pháp chăm sóc thay thế theo quy định;
5. Xây dựng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trình Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt và triển khai thực hiện.

Các biện pháp này phải thực hiện ngay trong vòng 12 giờ từ khi nhận thông tin.

4.7 Nếu trẻ bị XHTD bị thương hoặc cần khám y tế thì cha mẹ cần làm gì?



Nếu thấy trẻ có dấu hiệu bị tổn thương về thể chất, cha mẹ cần làm ngay:

- Liên lạc ngay với người làm công tác BVTE cấp xã nơi mình sinh sống để được trợ giúp đưa trẻ đi thăm khám;
- Đưa trẻ đến cơ sở y tế ngay tại địa phương để thăm khám;
- Báo ngay với cán bộ y tế trẻ bị thương do bị XHTD để áp dụng quy trình khám chữa cho trẻ bị XHTD;
- Nếu trong quá trình khám bệnh, thấy cơ sở y tế không đủ điều kiện, cha mẹ có thể yêu cầu cán bộ y tế chuyển gửi đến cơ sở có năng lực thực hiện khám và xét nghiệm.

4.8 Cán bộ y tế sẽ thăm khám những gì khi nghi ngờ hoặc trẻ bị XHTD?



Khi được cha mẹ thông báo về tình trạng của trẻ, cán bộ y tế sẽ thực hiện những công việc sau:

1. Hỏi thông tin. Cán bộ y tế sẽ hỏi đầy đủ thông tin về sự việc đã xảy ra và tiền sử bị XHTD. Nếu sự việc mới xảy ra, cán bộ y tế hỏi trẻ đã tắm, tiểu tiện, đại tiện, nôn, sử dụng dung dịch rửa vệ sinh hay thay quần áo kể từ sau sự việc đó hay chưa;



2. Khám thực thể. Bao gồm: khám toàn thân, tìm kiếm các dấu vết khác thường và khám sinh dục, hậu môn và trực tràng;

3. Đánh giá nguy cơ mang thai và bệnh lây qua đường tình dục;

4. Tiến hành các xét nghiệm: (1) xét nghiệm tìm dấu vết tinh trùng, tế bào lạ; (2) xét nghiệm sàng lọc nhiễm trùng LTQĐTD; (3) Xét nghiệm - nếu nghi ngờ người bệnh bị ép buộc dùng ma túy, chất kích thích hay thuốc; (4) chụp X-quang hoặc siêu âm nếu nghi ngờ gãy xương; sang chấn bụng, ngực v.v...;

Lưu ý: Đây là các xét nghiệm không thường quy nên gia đình phải tự chi trả. Ngoài ra các kết quả các xét nghiệm này có thể không được cơ quan điều tra chấp nhận. Do đó, người nhà nên báo cáo cơ quan chức năng để làm giám định chính thức vì khi đó các xét nghiệm này sẽ được thực hiện miễn phí;



5. Ghi chép thông tin. Cán bộ y tế sẽ phải ghi chép đầy đủ tình trạng khám của trẻ và cấp Giấy xác nhận khám chữa bệnh cho người nhà của trẻ;

6. Nếu trẻ có dấu hiệu bất thường về tinh thần như kích động, trầm cảm..., chuyển gửi đến cơ sở chuyên khoa tâm thần hoặc kết nối với cán bộ làm công tác tư vấn của bệnh viện hoặc tổ chức dịch vụ khác để được điều trị thích hợp (Dịch vụ xem ở Phần 4 câu 4.15);



Lưu ý: Nếu là trẻ khuyết tật, người thân có thể yêu cầu bố trí người có khả năng giao tiếp với người khuyết tật hoặc kết nối với dịch vụ hỗ trợ phiên dịch ngôn ngữ cho người khuyết tật nếu có điều kiện.

4.9 Cơ quan nào giám định tư pháp khi trẻ bị XHTD?



Theo quy định của Luật Giám định tư pháp năm 2018, cơ quan giám định gồm:

- Viện pháp y quốc gia thuộc Bộ Y tế;
- Trung tâm pháp y cấp tỉnh;
- Viện pháp y quân đội thuộc Bộ Quốc phòng;
- Trung tâm giám định pháp y thuộc Viện khoa học hình sự, Bộ Công an.

4.10 Cần thu thập chứng cứ gì khi nghi ngờ hoặc phát hiện trẻ bị XHTD?



Ngay khi thấy các dấu hiệu nghi ngờ trẻ bị XHTD (xem các dấu hiệu nhận diện trẻ bị XHTD ở phần III câu 3.1), cha mẹ cần lưu giữ các vật phẩm sau có thể là chứng cứ của sự việc:

- Quần áo bị rách hoặc có vết bám;
- Tóc/lông, vật phẩm lạ (đất, lá, cỏ...) trên quần áo hoặc cơ thể của người bị hại;
- Bao cao su;
- Giấy khám của cơ sở y tế;
- Chụp lại hình ảnh các vết thương và các vật phẩm liên quan để nộp cho cơ quan chức năng và lưu giữ 1 bản;
- Bất cứ thứ gì liên quan đến sự việc.

4.11 Trẻ bị XHTD có được trợ giúp pháp lý miễn phí không?



Theo quy định của điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, trẻ em thuộc diện được trợ giúp pháp lý miễn phí (không phải trả phí dịch vụ cho người thực hiện trợ giúp pháp lý).

4.12 Cơ quan, tổ chức nào sẽ trợ giúp pháp lý cho trẻ?



Theo quy định tại Điều 10 và Điều 12 Luật Trợ giúp pháp lý, tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý bao gồm:

- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tại các tỉnh;
- Tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý: có thể là tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật có đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý hoặc ký hợp đồng trợ giúp pháp lý với Sở Tư pháp.

4.13 Hồ sơ yêu cầu trợ giúp pháp lý miễn phí bao gồm những giấy tờ gì?



Theo quy định Điều 29 Luật Trợ giúp pháp lý, người đại diện của trẻ sẽ phải nộp hồ sơ cho tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, gồm có:

- Đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý;
- Giấy tờ chứng minh là người được trợ giúp pháp lý;
- Các giấy tờ, tài liệu có liên quan đến vụ việc trợ giúp pháp lý.

Giấy tờ chứng minh là trẻ em gồm một trong các giấy tờ sau:

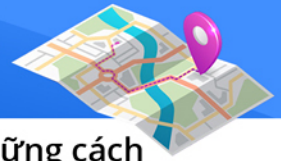
- a) Giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, chứng minh nhân dân, căn cước công dân, hộ chiếu;
- b) Văn bản của cơ quan tiến hành tố tụng xác định người có yêu cầu trợ giúp pháp lý là trẻ em;
- c) Văn bản của cơ quan có thẩm quyền về áp dụng biện pháp xử lý hành chính hoặc xử phạt vi phạm hành chính xác định người có yêu cầu trợ giúp pháp lý là trẻ em.

(Khoản 3, Điều 33 Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý)

4.14 Địa điểm nhận hồ sơ trợ giúp pháp lý cho trẻ bị XHTD ở đâu?



Địa điểm nộp hồ sơ yêu cầu trợ giúp pháp lý: tại các Trung tâm trợ giúp pháp lý trực thuộc Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố. Ví dụ tại Hà Nội: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước TP Hà Nội, Số 2, đường Quang Trung, quận Hà Đông, TP Hà Nội, điện thoại: 02433822130, Email: tgpl.hcth@gmail.com



Hồ sơ yêu cầu trợ giúp pháp lý cũng có thể gửi qua những cách sau:

- Nộp trực tiếp tại trụ sở của tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý;
- Gửi qua đường bưu điện;

4.15 Có những địa điểm nào hỗ trợ trẻ bị XHTD?



Tại địa phương, có những tổ chức sau hỗ trợ trẻ bị XHTD:

- Hội phụ nữ cấp xã phường tại địa phương nơi trẻ sinh sống;
- Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam: **điện thoại** 024.378.23936, **Email:** hoibvqtevn@gmail.com, **website:** <http://treemviet.vn>
- Trung tâm công tác xã hội tại tỉnh.
- Đường dây nóng của Trung tâm Công tác xã hội Trẻ em TP.HCM (trực thuộc Sở LĐ-TB&XH TP.HCM): **1900.54.55.59**;
- Đường dây nóng của Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP.HCM: - **1800.90.69**.

Toàn quốc có những tổ chức sau:

- Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em trên toàn quốc: 111 ;
- Ngôi nhà bình yên (trực thuộc Trung tâm Phụ nữ và Phát triển, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam): cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý, hỗ trợ tư pháp, nhà tạm lánh qua các kênh

Điện thoại tổng đài **1900969680**

Đường dây nóng hoạt động 24/7: **0946833380/82/84**

Email: peacehousecwd@gmail.com;

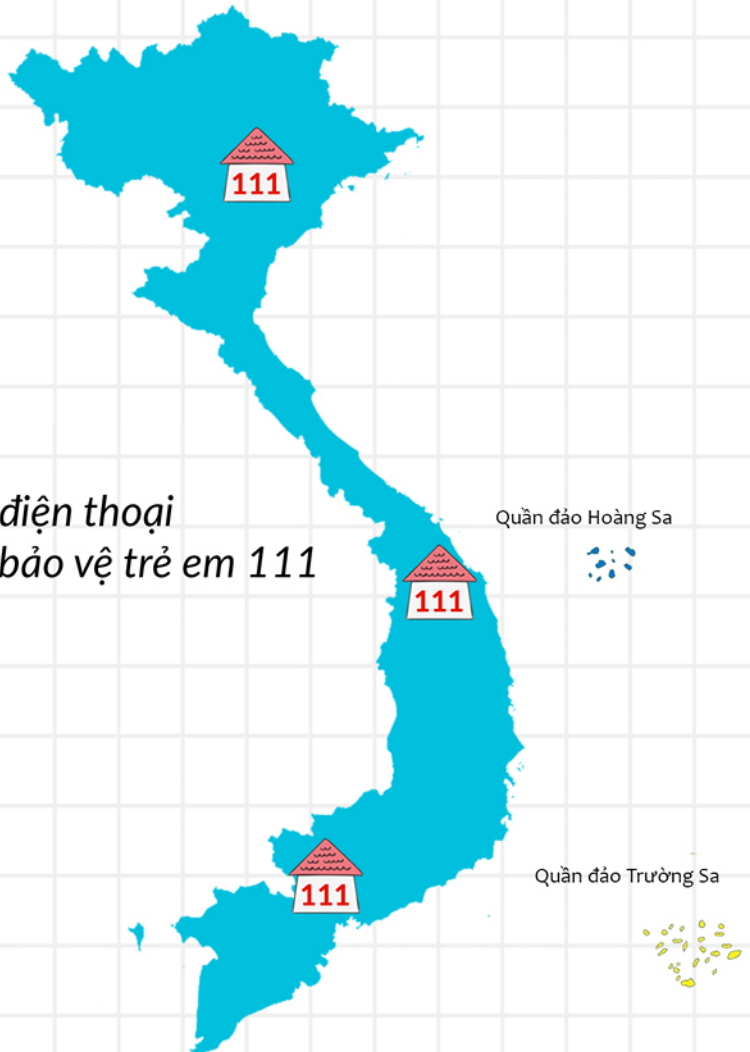
Chat hỗ trợ trực tuyến trên website **<http://ngoinhabinhvien.vn/>**

Nhấn tin qua facebook:

<https://www.facebook.com/NgoiNhaBinhYenPeaceHouseShelter/>



Tổng đài điện thoại
quốc gia bảo vệ trẻ em 111



Phần V: QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI HÀNH VI XÂM HẠI TÌNH DỤC TRẺ EM



5.1

Pháp luật quy định về việc phòng ngừa XHTD trẻ em như thế nào?



Theo pháp luật Việt Nam quyền bất khả xâm phạm về thân thể, danh dự và nhân phẩm là một nguyên tắc hiến định. Do đó hành vi XHTDTE là vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể, danh dự, nhân phẩm của trẻ em.

a) Hiến Pháp năm 2013 quy định:

- Khoản 1 Điều 20 quy định: “Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm; không bị tra tấn, bạo lực, truy bức, nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, sức khỏe, xúc phạm danh dự, nhân phẩm.”

b) Luật Trẻ em năm 2016 quy định rõ:

- Khoản 3, Điều 6 nghiêm cấm hành vi “XHTD, bạo lực, lạm dụng, bóc lột trẻ em”;

- Khoản 12, Điều 6 nghiêm cấm hành vi “Lợi dụng việc nhận chăm sóc thay thế trẻ em để xâm hại trẻ em...”;

- Điều 25 quy định: Trẻ em có quyền được bảo vệ dưới mọi hình thức để không bị XHTD.

c) Luật Hôn nhân và gia đình cũng nghiêm cấm hành vi XHTD giữa các thành viên trong gia đình:

- Điểm i, Khoản 2, Điều 5 nghiêm cấm các hành vi “Lợi dụng việc thực hiện quyền về hôn nhân và gia đình để mua bán người, bóc lột sức lao động, xâm phạm tình dục hoặc có hành vi khác nhằm mục đích trục lợi.”

5.2

Xử phạt hình sự đối với hành vi XHTD TE được quy định như thế nào trong Bộ luật Hình sự?



Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định hành vi XHTDTE là tội phạm và phải chịu trách nhiệm hình sự. Luật quy định 5 tội danh sau:

- **Điều 142.** Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi;
- **Điều 144.** Tội cưỡng dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi;
- **Điều 145.** Tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi;
- **Điều 146.** Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi;
- **Điều 147.** Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm.

5.3

Hiểu như thế nào về hành vi “hiếp dâm người dưới 16 tuổi” ?

Hiếp dâm người dưới 16 tuổi (quy định tại Điều 142 Bộ luật hình sự) là hành vi:
- Dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi trái với ý muốn của họ;
- Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người dưới 13 tuổi.
- Với trẻ dưới 10 tuổi. Giao cấu với người dưới 10 tuổi được xác định là đã thực hiện không phụ thuộc vào việc đã xâm nhập hay chưa xâm nhập.

- Giao cấu là hành vi xâm nhập của bộ phận sinh dục nam vào bộ phận sinh dục nữ, với bất kỳ mức độ xâm nhập nào.
- Hành vi quan hệ tình dục khác là hành vi của những người cùng giới tính hay khác giới tính sử dụng bộ phận sinh dục nam, bộ phận khác trên cơ thể (ví dụ: ngón tay, ngón chân, lưỡi...), dụng cụ tình dục xâm nhập vào bộ phận sinh dục nữ, miệng, hậu môn của người khác với bất kỳ mức độ xâm nhập nào.

Ngày 11/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ mở phiên tòa sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Công H - 18 tuổi, ngụ phường Tân Phú, quận Cái Răng về tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi. Theo cáo trạng, tháng 2/2019, H. quen với em N sinh năm 2007, qua mạng xã hội, sau đó, cả hai nhiều lần quan hệ tình dục tại nhà của H. Đến tháng 7/2020, mẹ ruột của N phát hiện con gái mang thai nên gặng hỏi và biết sự việc nên tố cáo tới cơ quan công an. Hai tháng sau, H đến cơ quan điều tra đầu thú. Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử kín vụ án, tuyên H. 8 năm tù.

5.4 Bộ luật Hình sự quy định như thế nào là “cưỡng dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” ?

Cưỡng dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi (quy định tại Điều 144 Bộ luật hình sự) là hành vi dùng mọi thủ đoạn khiến người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi đang ở trong tình trạng lệ thuộc mình hoặc trong tình trạng quần bách phải miễn cưỡng giao cấu hoặc miễn cưỡng thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác.

Người lệ thuộc và đang ở trong tình trạng lệ thuộc mình là trường hợp người bị hại bị lệ thuộc vào người phạm tội về vật chất (ví dụ: người bị hại được người phạm tội nuôi dưỡng, chu cấp chi phí sinh hoạt hàng ngày...) hoặc lệ thuộc về tinh thần, công việc, giáo dục, tín ngưỡng (ví dụ: người bị hại là người lao động làm thuê cho người phạm tội; người bị hại là học sinh trong lớp do người phạm tội là giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên bộ môn...).

Người đang ở trong tình trạng quần bách là trường hợp người bị hại đang lâm vào hoàn cảnh khó khăn, bức bách nhưng không tự mình khắc phục được mà cần có sự hỗ trợ, giúp đỡ của người khác (ví dụ: không có tiền chữa bệnh hiểm nghèo; không có tiền để chuộc con mình đang bị bắt cóc...).

5.5 Bộ luật Hình sự quy định như thế nào là “dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” ?



Dâm ô (quy định tại khoản 1 Điều 146 của Bộ luật Hình sự) là hành vi của những người cùng giới tính hoặc khác giới tính tiếp xúc về thể chất trực tiếp hoặc gián tiếp qua lớp quần áo vào bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm, bộ phận khác trên cơ thể của người dưới 16 tuổi có tính chất tình dục nhưng không nhằm quan hệ tình dục, gồm một trong các hành vi sau đây:

- Dùng bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm tiếp xúc (ví dụ: đụng chạm, cọ xát, chà xát...) với bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm, bộ phận khác của người dưới 16 tuổi;
- Dùng bộ phận khác trên cơ thể (ví dụ: tay, chân, miệng, lưỡi...) tiếp xúc (ví dụ: vuốt ve, sờ, bóp, cấu véo, hôn, liếm...) với bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm của người dưới 16 tuổi;
- Dùng dụng cụ tình dục tiếp xúc (ví dụ: đụng chạm, cọ xát, chà xát...) với bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm của người dưới 16 tuổi;
- Dụ dỗ, ép buộc người dưới 16 tuổi dùng bộ phận khác trên cơ thể của họ tiếp xúc (ví dụ: vuốt ve, sờ, bóp, cấu véo, hôn, liếm...) với bộ phận nhạy cảm của người phạm tội hoặc của người khác;
- Các hành vi khác có tính chất tình dục nhưng không nhằm quan hệ tình dục (ví dụ: hôn vào miệng, cổ, tai, gáy... của người dưới 16 tuổi).



Ngày 17/01/2019 TAND thành phố Nha Trang tuyên phạt 5 năm tù với T về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Theo cáo trạng 01/04/2019, T. đến trường tiểu học VT tìm gặp và nói với cháu H. rằng: “Chú có quen ba cháu, cháu ăn gì thì chú mua”, sau đó dẫn H. vào phòng vệ sinh của giáo viên và sờ soạng người cháu.

Ngày 4/4/2019, T tiếp tục đến lớp học tìm gặp và dắt cháu H. xuống phòng vệ sinh giáo viên để giờ trò đùa. Tuy nhiên, các bạn học thấy T dắt H. đi vệ sinh lâu nên đã báo bảo vệ trường. Khi bảo vệ đến yêu cầu T mở cửa, tên này đi ra nói mình không làm gì và bỏ về.

Đến trưa ngày 11/4/2019, thấy cháu H. có biểu hiện lạ nên cô giáo chủ nhiệm thông báo tới Hiệu trưởng và bảo vệ để tìm đưa T tới cơ quan công an. Tại đây, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

5.6 Bộ luật Hình sự quy định như thế nào về hành vi “sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm” ?



Sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm (quy định tại Điều 147 Bộ luật hình sự) là hành vi lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc người dưới 16 tuổi trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm dưới mọi hình thức.

- Trình diễn khiêu dâm là hành vi dùng cử chỉ, hành động, lời nói, chữ viết, ký hiệu, hình ảnh, âm thanh nhằm kích thích tình dục người dưới 16 tuổi; phô bày bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm, khóa thân, thoát y hoặc thực hiện các động tác mô phỏng hoạt động tình dục (bao gồm giao cấu, thủ dâm và các hành vi tình dục khác) dưới mọi hình thức.
- Trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm là trường hợp người dưới 16 tuổi trực tiếp chứng kiến người khác trình diễn khiêu dâm dưới mọi hình thức.



**“Con an toàn, cha mẹ
ở ngay đây”**



**CÙNG CHUNG TAY BẢO VỆ TRẺ EM
KHỎI BẠO LỰC, XÂM HẠI!**

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN TRÌNH BÁO

Kính gửi: CÔNG AN
Tôi tên là :..... SĐT.....
CCCD số :
ĐKHKTT :
Chỗ ở hiện tại :
Tôi làm đơn này xin trình báo với Quý cơ quan việc như sau:

.....
.....
.....
.....

Để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của con chúng tôi, nay tôi đề nghị quý Cơ quan xem xét các vấn đề sau đây:

.....
.....
.....
.....

Xin chân thành cảm ơn.

....., ngày tháng năm.....
Người làm đơn

Tài liệu kèm theo:

PHỤ LỤC 2:

Điều luật chi tiết về tội danh XHTD TE trong Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Theo luật số 12/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.

Điều 142. Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- a) Dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi trái với ý muốn của họ;
- b) Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người dưới 13 tuổi.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm:

- a) Có tính chất loạn luân;
- b) Làm nạn nhân có thai;
- c) Gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe hoặc gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;
- d) Đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh;
- đ) Phạm tội 02 lần trở lên;
- e) Đối với 02 người trở lên;
- g) Tái phạm nguy hiểm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

- a) Có tổ chức;
- b) Nhiều người hiếp một người;
- c) Đối với người dưới 10 tuổi;
- d) Gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe hoặc gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;
- đ) Biết mình bị nhiễm HIV mà vẫn phạm tội;
- e) Làm nạn nhân chết hoặc tự sát.

4. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Điều 144. Tội cưỡng dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi

1. Người nào dùng mọi thủ đoạn khiến người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi đang ở trong tình trạng lệ thuộc mình hoặc trong tình trạng quần bách phải miễn cưỡng giao cấu hoặc miễn cưỡng thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- a) Có tính chất loạn luân;
- b) Làm nạn nhân có thai;
- c) Gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe hoặc gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;
- d) Phạm tội 02 lần trở lên;
- đ) Đối với 02 người trở lên;
- e) Tái phạm nguy hiểm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

- a) Nhiều người cưỡng dâm một người;
- b) Gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe hoặc gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;
- c) Biết mình bị nhiễm HIV mà vẫn phạm tội;
- d) Làm nạn nhân chết hoặc tự sát.

4. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Điều 145. Tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi

1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

- a) Phạm tội 02 lần trở lên;
- b) Đối với 02 người trở lên;
- c) Có tính chất loạn luân;
- d) Làm nạn nhân có thai;
- đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;
- e) Đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;
- b) Biết mình bị nhiễm HIV mà vẫn phạm tội.

4. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Điều 146. Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi

1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà có hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

- a) Phạm tội có tổ chức;
- b) Phạm tội 02 lần trở lên;
- c) Đối với 02 người trở lên;
- d) Đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh;
- đ) Gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;
- e) Tái phạm nguy hiểm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 12 năm:

- a) Gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;
- b) Làm nạn nhân tự sát.

4. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Điều 147. Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm

1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc người dưới 16 tuổi trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm dưới mọi hình thức, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

- a) Phạm tội có tổ chức;
- b) Phạm tội 02 lần trở lên;
- c) Đối với 02 người trở lên;
- d) Đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh;
- đ) Có mục đích thương mại;
- e) Gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;
- g) Tái phạm nguy hiểm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 12 năm:

- a) Gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;
- b) Làm nạn nhân tự sát.

4. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.



Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam (VACR) được thành lập theo Quyết định số 464/QĐ-BNV ngày 08 tháng 04 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. VACR là một tổ chức xã hội nhằm tập hợp, đoàn kết những cá nhân, tổ chức của Việt Nam có tâm huyết, tự nguyện hoạt động phấn đấu vì mục đích làm cho trẻ em Việt Nam được hưởng các quyền cơ bản, tham gia ngăn chặn mọi hành vi xâm hại quyền trẻ em. Vai trò, trách nhiệm của Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam được quy định trong Luật trẻ em năm 2016.

Địa chỉ: Tầng 5, Cung trí thức Thành phố, số 1 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội.

Email: hoibvqtevn@gmail.com

Điện thoại: 024 378 23936

Website: treemviet.vn



Là một tổ chức phi chính phủ Việt Nam, MSD nỗ lực hành động vì một môi trường phát triển thuận lợi cho sự phát triển của khô các tổ chức xã hội và thúc đẩy việc thực hiện quyền của các nhóm cộng đồng bị lề hoá và dễ bị tổn thương, đặc biệt là nhóm trẻ em, thanh niên, phụ nữ và người khuyết tật.

Chương trình Gia đình Việt của MSD tập trung vào các nỗ lực hỗ trợ quyền của trẻ em và gia đình về Giáo dục Quyền trẻ em, Quản trị quyền trẻ em, Giáo dục công dân toàn cầu, Công dân số, đại sứ bảo vệ môi trường Bảo vệ trẻ em khỏi bạo lực, xâm hại, Thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em và thanh niên, v.v

Địa chỉ: Tầng 6, số 15 Yên Lãng, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 62769056

Email: contact@msdvietnam.org

Website: <http://www.msdvietnam.org>

Fanpage: <https://www.facebook.com/www.msdvietnam.org/>



In ấn tại Công ty Cổ Phần In và Thương Mại Thành Đạt
Số xác nhận ĐKXB: 3500-2021/CXBIPH/5-145/TN
Quyết định XB số: 1866 /QĐ-NXBTN
Mã ISBN: 978-604-341-521-2